

Số: 197 /TTr-UBND

Chư Sê, ngày 06 tháng 12 năm 2019

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch phân bổ vốn đầu tư
XDCB năm 2020 từ nguồn ngân sách huyện quản lý**

Kính gửi: HĐND huyện khóa IX, kỳ họp thứ Mười.

Căn cứ Luật đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020.

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND, ngày 20/7/2018 của HĐND huyện Chư Sê về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 nguồn vốn ngân sách huyện quản lý; Nghị quyết số 08/NQ-HĐND, ngày 16/7/2019 về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2020 và đề xuất ứng trước dự toán ngân sách năm 2020; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 9/10/2019 về việc bổ sung danh mục công trình khởi công mới dự kiến đưa vào kế hoạch đầu tư công năm 2020 nguồn ngân sách huyện quản lý;

Căn cứ Quyết định số 168/QĐ-UBND ngày 30/7/2018 của UBND huyện Chư Sê về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 vốn ngân sách huyện quản lý; Quyết định 230/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 về việc bổ sung danh mục công trình khởi công mới dự kiến đưa vào kế hoạch đầu tư công năm 2020 nguồn ngân sách huyện quản lý.

UBND huyện kính trình HĐND huyện khóa IX, kỳ họp thứ Mười xem xét thống nhất thông qua nội dung đề xuất kế hoạch phân bổ vốn đầu tư XDCB năm 2020 từ nguồn ngân sách huyện quản lý, cụ thể như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Cơ cấu nguồn vốn	Kế hoạch vốn bố trí năm 2020			Công trình/ dự án
	Tổng số	NSNN	Nhân dân góp	
1. Ngân sách tỉnh phân cấp:	20.270	20.200	70	7
- Chi đầu tư:	19.800	19.730		7
- Dự phòng:	470	470		
2. Tiền sử dụng đất:	150.150	150.000	150	25
- Chi đầu tư mới:	87.816	87.666	150	21
- Vốn cho các dự án hoàn thành đã phê duyệt quyết toán còn thiếu vốn:	2.508	2.508		4
- Trích đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận QSDĐ (10%):	15.000	15.000		
- Trích nộp quỹ phát triển đất của tỉnh:	34.826	34.826		
- Bồi thường, hỗ trợ tái định cư và các chi phí khác theo quy định:	10.000	10.000		
3. Tăng thu tiền sử dụng đất, thuê đất:	306.100	306.083	17	42
TỔNG CỘNG	476.520	476.283	237	74

* Ghi chú: Đối với nguồn tăng thu tiền sử dụng đất, thuê đất: **306.083 triệu đồng** nếu thu đạt, UBND huyện sẽ triển khai thực hiện các công trình xây dựng cơ bản đã có trong kế hoạch phê duyệt.

(Biểu danh mục chi tiết kèm theo)

UBND huyện kính trình HĐND huyện khóa IX, kỳ họp thứ Mười xem xét thông qua./. *Al*

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND huyện;
- Lãnh đạo VP HĐND-UBND huyện;
- Lưu: VT, CVKT-TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Linh

DANH MỤC DỰ ÁN/ CÔNG TRÌNH BỐ TRÍ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020 NGUỒN NGÂN SÁCH HUYỆN QUẢN LÝ

(Kèm theo Tờ trình số 197/TTr-UBND ngày 06/12/2019 của UBND huyện Chư Sê)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án/ công trình	Địa điểm XD	Quy mô, năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2020			Chủ đầu tư/ Đơn vị quản lý sử dụng vốn thực hiện	Ghi chú
					Số QĐ, ngày, tháng, năm	TMDT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSNN	Huy động nhân dân đóng góp		
A	TỔNG SỐ					511.620	476.520	476.283	237		
I	VỐN CẦN ĐỐI NGÃN SÁCH TÌNH PHÂN CẤP					20.270	20.270	20.200	70		
1	Dự án khởi công mới dự kiến hoàn thành trong năm 2020					19.800	19.800	19.730	70		
1.1	Trường TH Tôn Đức Thắng, xã Ia Blang	xã Ia Blang	Hạng mục: Nhà hiệu bộ, phòng bộ môn, nhà vệ sinh và hạng mục khác	2020	643/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	3.400	3.400	3.400		BQL dự án ĐTXD	
1.2	Trường TH Phạm Hồng Thái, xã Ia Pal	xã Ia Pal	Nhà học 06 phòng và hạng mục khác; Công trình cấp III, ĐTXD: 295,94m2, tổng diện tích sàn: 588,74m2. Chiều cao sàn tầng 1 3,6m, chiều cao cốt trần tầng 2: 7,5m, chiều cao đỉnh mái 10m.	2020	639/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	3.200	3.200	3.200		BQL dự án ĐTXD	
1.3	Trường THCS Phan Đăng Lưu, xã Ayun	Xã Ayun	Hạng mục: Nhà hiệu bộ và các hạng mục khác	2020	628/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	2.800	2.800	2.800		BQL dự án ĐTXD	
1.4	Trường THCS Lương Thế Vinh, xã Ia Pal	Xã Ia Pal	Hạng mục: Nhà hiệu bộ, phòng bộ môn và hạng mục khác	2020	644/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	3.000	3.000	3.000		BQL dự án ĐTXD	
1.5	Trường Mẫu giáo 3/2, xã Bar Măih	Xã Bar Măih	Nhà học, nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ	2020	309/QĐ-UBND ngày 01/7/2019	3.000	3.000	3.000		BQL dự án ĐTXD	
1.6	Trường TH & THCS Nguyễn Du	xã Dun	Nhà hiệu bộ, phòng bộ môn và hạng mục khác; Công trình cấp III, ĐTXD: 250,86m2, TDTS: 501,204m2, chiều cao sàn tầng 1 3,9m, chiều cao cốt trần tầng 2 7,5m, chiều cao đỉnh mái 10,85m.	2020	640/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	3.000	3.000	3.000		BQL dự án ĐTXD	
1.7	04 Nhà văn hóa làng Ia Chohan, Kjai Tăng, U Diếp, Chư Ruối Sul, xã Kông Htok	xã Kông Htok	01 tầng, diện tích XD 120 chỗ ngồi/nhà	2020	655/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	1.400	1.400	1.330	70	BQL dự án ĐTXD	
	Dự phòng					470	470	470			
II	NGUỒN VỐN TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT			2020		150.250	150.150	150.000	150		
1	Dự án khởi công mới dự kiến hoàn thành đưa vào sử dụng năm 2020			2020		87.916	87.816	87.666	150		
1.1	Trường tiểu học Hùng Vương thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê	Thị trấn Chư sê	Hạng mục: Nhà học lý thuyết 15 phòng và các hạng mục khác	2020	641/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	8.500	8.500	8.500		BQL dự án ĐTXD	
1.2	Trường MG Hướng Dương, xã Ia Blang	xã Ia Blang	Nhà hiệu bộ +03 phòng học: Nhà 02 tầng; ĐTXD: 314,95m2; DTS: 610,02m2; Chiều cao nền: +0,61m so với cốt đất tự nhiên hiện trạng, cốt sàn tầng 2 +3,9m; cốt trần +7,5m, cốt đỉnh mái +11m. Nhà xe: ĐTXD 64,6m2; DTSD: 56,12m2; chiều cao nền: +0,2m so với cốt đất	2020	633/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	3.300	3.300	3.300		BQL dự án ĐTXD	
1.3	Trường tiểu học Lê Văn Tám, xã Bờ Ngoong, huyện Chư Sê	xã Bờ Ngoong	Xây 02 phòng học làng Dơ Nâu: Công trình cấp III, 01 tầng, ĐTXD: 157,6m2;DTS: 142,2m2; Chiều cao nền: +0,2m ÷ +0,8m so với cos đất tự nhiên hiện trạng, cos trần +3,9m, cos đỉnh mái +6,4m; Sân bê tông	2020	635/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	800	800	800		BQL dự án ĐTXD	
1.4	Trường tiểu học Phan Đình Phùng, xã Ia Tiêm, huyện Chư Sê	xã Ia Tiêm	Xây 01 phòng học làng Khôi Zet: Công trình cấp III, 01 tầng, ĐTXD 79,36m2, DTS 71.2m2. Chiều cao nền +0.45m so với cos đất tự nhiên hiện trạng, cos trần +3.9m, cos đỉnh mái +6,4m; Xây 01 phòng học làng Khôi Zô: Công trình cấp III, 01 tầng, ĐTXD 94.3m2. DT	2020	636/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	800	800	800		BQL dự án ĐTXD	

STT	Danh mục dự án/ công trình	Địa điểm XD	Quy mô, năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Số QĐ, ngày, tháng, năm	TMDT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSNN	Huy động nhân dân đóng góp	Chủ đầu tư/ Đơn vị quản lý sử dụng vốn thực hiện	Ghi chú
1.5	Trường tiểu học Trần Quốc Toán, xã Ia Tiêm, huyện Chư Sê	Xã Ia Tiêm	Xây 02 phòng học lán Hlu: Công trình cấp III, 01 tầng; DTXD: 153,5m ² ; DTS: 142,2m ² ; Chiều cao nền: +0,45m so với cos đất tự nhiên hiện trạng, cos trần +3,9m, cos đỉnh mái +6,4m	2020	638/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	800	800	800		BQL dự án ĐTXD	
1.6	Trường TH Tôn Đức Thắng, xã Ia Blang	xã Ia Blang	Xây 01 phòng học lán Nhã: Công trình cấp III, 01 tầng; DTXD: 79,36m ² ; DTS: 71,2m ² ; Chiều cao nền: +0,45m so với cos đất tự nhiên hiện trạng, cos trần +3,9m, cos đỉnh mái +6,4m. sân bê tông; Xây 01 phòng học lán Bło Hưng: Công trình cấp III, 01 tầng; DT	2020	637/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	800	800	800		BQL dự án ĐTXD	
1.7	Nhà văn hóa TDP 6 thị trấn Chư Sê	Thị trấn Chư Sê	01 tầng, diện tích XD phù hợp với nhu cầu sử dụng (có kinh phí nhân dân đóng góp)	2020	653/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	350	250	100	150	BQL dự án ĐTXD	NSNN: 100 tr.đồng+NDĐG: 150 tr.đồng+NSTT: 100 tr.đồng
1.8	Đường gom Hùng Vương hai bên đoạn Phía đông từ Trường Chinh đến hết đường đôi; Phía tây từ Km1+100 (đổi diện siêu thị Vĩnh Tín) đến hết đường đôi thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê	Thị trấn Chư Sê	Hạng mục: Mở rộng mặt đường 3,5m; vỉa hè	2020	647/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	9.990	9.990	9.990		BQL dự án ĐTXD	
1.9	Sửa chữa nâng cấp đập Kte, xã H'Bông	xã H'Bông	Cụm đầu mối, Kênh và công trình trên kênh	2020	611/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	2.000	2.000	2.000		BQL dự án ĐTXD	
1.10	Đường giao thông khu dân cư thôn Ia Rìng xã Ia Tiêm, huyện Chư Sê	xã Ia Tiêm	Nền, mặt đường, công trình thoát nước và cây xanh	2020	607/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	2.816	2.816	2.816		BQL dự án ĐTXD	
1.11	Đường quy hoạch khu dân cư thôn 1, xã Ia Pal	xã Ia Pal	Nền, mặt đường công trình thoát nước và cây xanh	2020	660/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	7.700	7.700	7.700		BQL dự án ĐTXD	
1.12	Đường quy hoạch khu dân cư thôn 3 và thôn 5 xã Ia Pal	xã Ia Pal	Nền, mặt đường công trình thoát nước và cây xanh	2020	661/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	9.980	9.980	9.980		BQL dự án ĐTXD	
1.13	Đường quy hoạch QH D1, D2, D3, D4 khu dân cư thôn Queng Mếp xã Dun	xã Dun	Nền, mặt đường công trình thoát nước và cây xanh	2020	662/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	4.300	4.300	4.300		BQL dự án ĐTXD	
1.14	Đường quy hoạch QH D5, D6, D7,D8 ,D9 khu dân cư thôn Queng Mếp xã Dun	xã Dun	Nền, mặt đường công trình thoát nước và cây xanh	2020	663/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	8.400	8.400	8.400		BQL dự án ĐTXD	
1.15	Đường quy hoạch D10, D11, D12, D13, D14 khu dân cư thôn Queng Mếp xã Dun	xã Dun	Nền, mặt đường công trình thoát nước và cây xanh	2020	664/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	9.800	9.800	9.800		BQL dự án ĐTXD	
1.16	Trồng cây xanh đường Võ Thị Sáu đoạn Tránh Đổng đến Quang Trung thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê	Thị trấn Chư Sê	Hồ trồng cây, cây xanh	2020	648/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	2.620	2.620	2.620		BQL dự án ĐTXD	
1.17	Trồng cây xanh đường Hai Bà Trưng đoạn Nguyễn Văn Trỗi – Hoàng Hoa Thám, thị trấn Chư Sê	Thị trấn Chư Sê	Cây xanh: 120 cây Giáng Hương	2020	617/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	360	360	360		BQL dự án ĐTXD	
1.18	Đường điện chiếu sáng nội thị Chư Sê	Thị trấn Chư Sê	Đường QH D25; N10; Đường Ven hồ nhánh phía tây; Đường quanh Hồ Nước TT Hành chính; Đường Võ Thị Sáu đoạn Tránh Đổng – 17/3, QL 14- Quang Trung	2020	631/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	5.000	5.000	5.000		BQL dự án ĐTXD	
1.19	Đường điện đường quy hoạch khu dân cư thôn 1, xã Ia Pal	xã Ia Pal	Hệ thống điện chiếu sáng	2020	665/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	2.800	2.800	2.800		BQL dự án ĐTXD	
1.20	Đường điện đường quy hoạch khu dân cư thôn 3 và thôn 5 xã Ia Pal	xã Ia Pal	Hệ thống điện chiếu sáng	2020	666/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	3.200	3.200	3.200		BQL dự án ĐTXD	
1.21	Đường điện đường quy hoạch khu dân cư thôn Queng Mếp xã Dun	xã Dun	Hệ thống điện chiếu sáng	2020	667/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	3.600	3.600	3.600		BQL dự án ĐTXD	
2	Vốn cho các dự án hoàn thành đã phê duyệt quyết toán còn thiếu vốn					2.508	2.508	2.508			Phụ lục 1

STT	Danh mục dự án/ công trình	Địa điểm XD	Quy mô, năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Số QĐ, ngày, tháng, năm	TMDT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSNN	Huy động nhân dân đóng góp	Chủ đầu tư/ Đơn vị quản lý sử dụng vốn thực hiện	Ghi chú
3	Trích đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận QSDĐ (10%)					15.000	15.000	15.000			
4	Trích nộp 30% quỹ phát triển đất của tỉnh					34.826	34.826	34.826			
5	Bồi thường, hỗ trợ tái định cư và các chi phí khác theo quy định					10.000	10.000	10.000			
III	TĂNG THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT, THUÊ ĐẤT					341.100	306.100	306.083	17		
1	Dự án khởi công mới dự kiến hoàn thành đưa vào sử dụng năm 2020					341.100	306.100	306.083	17		
1.1	Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm, thị trấn Chư Sê	Thị trấn Chư Sê	Nhà học, khu hiệu bộ, hạng mục khác	2020	574/QĐ-UBND ngày 17/10/2019	90.000	90.000	90.000		BQL dự án ĐTXD	
1.2	Trường tiểu học Nguyễn Văn Trỗi, xã Ia Ko, huyện Chư Sê	xã Ia Ko	Xây 02 phòng học làng SuA; Xây 02 phòng học làng Vel	2020	634/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	1.600	1.600	1.600		BQL dự án ĐTXD	
1.3	Kênh mương thủy lợi Khu vực cánh đồng Làng Tel đến đập tràn Làng Á, xã Ia H'Lốp	xã Ia H'Lốp	Kênh chính và kênh nhánh	2020	610/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	2.000	2.000	2.000		BQL dự án ĐTXD	
1.4	Sửa chữa kênh mương làng Tằng, xã Kông Htok	xã Kông Htok	Kênh và công trình trên kênh	2020	609/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	1.500	1.500	1.500		BQL dự án ĐTXD	
1.5	Sửa chữa nâng cấp kênh thủy lợi Ia Pét, xã Ayun	xã Ayun	Kênh, công trình trên kênh	2020	612/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	1.500	1.500	1.500		BQL dự án ĐTXD	
1.6	Trường tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê	Thị trấn Chư Sê	Hạng mục: Nhà học lý thuyết 15 phòng và các hạng mục khác	2020	642/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	8.500	8.500	8.500		BQL dự án ĐTXD	
1.7	Đường quy hoạch tổ dân phố 12 thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê	Thị trấn Chư Sê	Hạng mục: Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	2020	649/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	5.000	5.000	5.000		BQL dự án ĐTXD	
1.8	Trường THCS Lý Tự Trọng, xã H'Bông	xã H'Bông	Hạng mục: Nhà hiệu bộ, phòng bộ môn và các hạng mục khác	2020	626/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	3.200	3.200	3.200		BQL dự án ĐTXD	
1.9	Trường Mẫu giáo 20/10, xã Ia Glai	Xã Ia Glai	Xây mới	2020	658/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	6.000	6.000	6.000		BQL dự án ĐTXD	
1.10	Đường nội thị huyện Chư Sê	Thị trấn Chư Sê	Hạng mục: Thảm bê tông nhựa đường Đinh Tiên Hoàng	2020	652/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	5.000	5.000	5.000		BQL dự án ĐTXD	
1.11	Trường TH Lê Lợi, xã Ayun	Xã Ayun	Nhà hiệu bộ, phòng bộ môn và các hạng mục phụ	2020	657/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	3.200	3.200	3.200		BQL dự án ĐTXD	
1.12	Trường mẫu giáo 17/3 xã Ia H'Lốp, huyện Chư Sê	xã Ia H'Lốp	Hạng mục: Nhà học 04 phòng, nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ	2020	627/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	6.000	6.000	6.000		BQL dự án ĐTXD	
1.13	Xây dựng đảo giao thông ngã 3 Chero Reo thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê	Thị trấn Chư Sê	Hạng mục: Nền, hệ thống thoát nước và đảo giao thông	2020	645/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	5.265	5.265	5.265		BQL dự án ĐTXD	
1.14	Đường làng Tốt Biach nối từ đường Hùng Vương đến đường Tránh Đông thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê	Thị trấn Chư Sê	Hạng mục: Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	2020	646/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	6.000	6.000	6.000		BQL dự án ĐTXD	
1.15	Trường TH Nguyễn Tri Phương, xã Ia Glai	xã Ia Glai	Phòng bộ môn: 02 phòng+ 2 phòng học: Công trình cấp III, 02 tầng, DTXD 232m2, DTS: 451,7m2. Chiều cao nền: +0,62m so với cốt đất tự nhiên hiện trạng, cốt sàn tầng 2 +3,6m; cốt trần +7,2m, cốt đỉnh mái +10,2m. Giếng khoan; tháo dỡ nhà công vụ	2020	632/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	2.500	2.500	2.500		BQL dự án ĐTXD	

STT	Danh mục dự án/ công trình	Địa điểm XD	Quy mô, năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Số QĐ, ngày, tháng, năm	TMDT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSNN	Huy động nhân dân đóng góp	Chủ đầu tư/ Đơn vị quản lý sử dụng vốn thực hiện	Ghi chú
1.16	Đường bên cạnh Công ty TNHH MTV Cao Su Chư Sê thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê	Thị trấn Chư Sê	Nền, mặt đường, hệ thống thoát nước	2020	621/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	3.000	3.000	3.000		BQL dự án ĐTXD	
1.17	Đường Nguyễn Viết Xuân đoạn Hùng Vương đến Đình Tiên Hoàng thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê	Thị trấn Chư Sê	Hạng mục: Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	2020	622/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	2.635	2.635	2.635		BQL dự án ĐTXD	
1.18	Đường Ngô Thời Nhậm đoạn Hùng Vương đến Đình Tiên Hoàng thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê	Thị trấn Chư Sê	Nền mặt đường, hệ thống thoát nước. Điểm đầu Km0+0.00m (Giáp đường Hùng Vương). Điểm cuối: Km0+254.62m (Giáp đường Đình Tiên Hoàng); Chiều dài đoạn tuyến L=254.62m	2020	625/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	2.971	2.971	2.971		BQL dự án ĐTXD	
1.19	Đường Võ Trung Thành đoạn Hùng Vương - Đình Tiên Hoàng	Thị trấn Chư Sê	Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước. Điểm đầu Km0+0.00m (Giáp Hùng Vương; Km1635+100m Đường Hồ Chí Minh); Điểm cuối: Km0+275,91m (Giáp đường Đình Tiên Hoàng), Chiều dài tuyến L=275,91m	2020	616/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	2.351	2.351	2.351		BQL dự án ĐTXD	
1.20	Đường Đình Núp đoạn đường 17/3 đến Đường Tránh Đông thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê	Thị trấn Chư Sê	Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	2020	613/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	5.000	5.000	5.000		BQL dự án ĐTXD	
1.21	Đường Hàm Nghi đoạn từ Hùng Vương đến Trần Khánh Dư thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê	Thị trấn Chư Sê	Hạng mục: Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	2020	620/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	5.000	5.000	5.000		BQL dự án ĐTXD	
1.22	Đường Trần Văn Bình Đoạn Hùng Vương đến Đình Tiên Hoàng	Thị trấn Chư Sê	Nền, mặt đường, hệ thống thoát nước. Điểm đầu Km0+0.00m (Giáp đất Hùng Vương; Hm1634+700 Đường Hồ Chí Minh). Điểm cuối Km0+233,51m (Giáp đường Đình Tiên Hoàng). Chiều dài đoạn tuyến L=233,51m	2020	615/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	3.000	3.000	3.000		BQL dự án ĐTXD	
1.23	Đường Trần Bình Trọng đoạn từ Hùng Vương đến đường Tránh Đông thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê	Thị trấn Chư Sê	Hạng mục: Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	2020	630/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	5.000	5.000	5.000		BQL dự án ĐTXD	
1.24	Đường quy hoạch (bên hông HTX Linh H'Nga cũ) đoạn từ đường Hùng Vương đến đường Tránh Đông thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê	Thị trấn Chư Sê	Hạng mục: Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	2020	614/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	6.081	6.081	6.081		BQL dự án ĐTXD	
1.25	Đường vào nghĩa trang nhân dân xã Ia Blang	xã Ia Blang	Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước; Nhánh 1: Chiều dài 220.45m; Nhánh 2: 223.38m	2020	624/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	440	440	440		BQL dự án ĐTXD	
1.26	Đường giao thông thôn 6 xã Ia Blang	xã Ia Blang		2020	623/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	1.972	1.972	1.972		BQL dự án ĐTXD	
1.27	Đường Phan Đình Phùng đoạn cuối đường đã đầu tư đến Km0+445 thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê	Thị trấn Chư Sê	Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	2020	650/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	9.990	9.990	9.990		BQL dự án ĐTXD	
1.28	Đường Phan Đình Phùng đoạn Km0+445 đến ngã ba đường liên xã thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê	Thị trấn Chư Sê	Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	2020	651/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	9.980	9.980	9.980		BQL dự án ĐTXD	
1.29	Nâng cấp mở rộng đường Tôn Thất Tùng, thị trấn Chư Sê	Thị trấn Chư Sê	Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	2020	668/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	950	950	950		UBND Thị trấn Chư Sê	
1.30	Sân vận động xã Al Bă, huyện Chư Sê	xã Al Bă	San ủi mặt bằng, khán đài	2020	656/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	400	400	400		BQL dự án ĐTXD	
1.31	Đường liên xã Kông Htok đi xã Al Bă, huyện Chư Sê	Kông Htok-Al Bă	Nền, mặt đường, hệ thống thoát nước. Điểm đầu Km0+0.00m (Ngã 3 đường láng nhựa hiện hữu). Điểm cuối Km4+400.00m (Qua trụ sở UBND xã Al Bă). Chiều dài đoạn tuyến L=4400m	2020	619/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	9.995	9.995	9.995		BQL dự án ĐTXD	
1.32	Cụm Công nghiệp tập trung huyện Chư Sê	xã Ia Blang	nền mặt đường, công trình thoát nước, hệ thống điện. Đường quy hoạch Đ1: Chiều dài L1: 258.45m. Đường QH Đ2: Chiều dài L2=387.35m. Đường QH Đ6: Chiều dài đoạn tuyến L6=694.08m; Tổng chiều dài 3 tuyến L=L1+L2+L6= 1339.88m	2020	618/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	9.990	9.990	9.990		BQL dự án ĐTXD	
1.33	Công viên sinh thái thôn Hồ Nước	Thị trấn Chư Sê	Đường nội bộ, hệ thống thoát nước, sân lễ hội	2020	659 /QĐ-UBND ngày 30/10/2019	5.000	5.000	5.000		BQL dự án ĐTXD	

STT	Danh mục dự án/ công trình	Địa điểm XD	Quy mô, năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Số QĐ, ngày, tháng, năm	TMBT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSNN	Huy động nhân dân đóng góp	Chủ đầu tư/ Đơn vị quản lý sử dụng vốn thực hiện	Ghi chú
1.34	Công Viên Phạm Văn Đồng, thị trấn Chư Sê	Thị trấn Chư Sê	sân lễ hội; đài nước+ hệ thống tưới, hồ sinh thái, cây xanh, cỏ các loại	2020	604/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	5.000	5.000	5.000		Ban quản lý CTĐT&VSMT	
1.35	Nghĩa Trang Nhân dân Chư Sê	xã Ia Glai	Đường dây 22KV, trạm biến áp; đường Đ1, Đ2; hệ thống thoát nước, cây xanh	2020	603/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	5.500	5.500	5.500		Ban quản lý CTĐT&VSMT	
1.36	Mở rộng dải phân cách đường Hùng Vương (đoạn từ Cách Mạng-Quang Trung đến Huyện đội)- QL 25 (đoạn từ ngã ba Chèo Reo đến hết đường đối)	Thị trấn Chư Sê	Dải phân cách rộng 2m; trồng bổ sung cây bóng mát, cây hàng rào, cỏ	2020	602/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	4.000	4.000	4.000		Ban quản lý CTĐT&VSMT	
1.37	Kiên cố hóa kênh mương thủy lợi Ia Grit, xã Dun	xã Dun	Kênh và công trình trên kênh	2020	608/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	3.000	3.000	3.000		BQL dự án ĐTXD	
1.38	Nhà văn hóa, khu thể thao làng Pă Leng, xã Ayun	xã Ayun	01 tầng, diện tích XD 120 chỗ ngồi/nhà	2020	654/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	350,0	350,0	333,0	17,0	BQL dự án ĐTXD	
1.39	Xây dựng nhà làm việc công an xã và nhà một cửa Ia Blang	xã Ia Blang	* Nhà làm việc công an: Công trình cấp III, 01 tầng DTXD: 156m2; DTS: 148m2. Chiều cao tầng+3,6m, cao độ đỉnh mái: +6,150. *Nhà làm việc một cửa liên thông: Công trình cấp III, 01 tầng, DTXD: 81m2; DTS: 75m2, chiều cao tầng +3,6, cao độ đỉnh mái +6,150m	2020	630/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	1.030	1.030	1.030		BQL dự án ĐTXD	
1.40	Xây dựng nhà làm việc UBND xã và công an xã Ia H'Lốp	xã Ia H'Lốp	Công trình cấp III, 02 tầng, DTXD: 185m2; DTS: 345m2, chiều cao tầng 1: +3,9m, tầng 2: 3,6m; cao độ đỉnh mái: +10,3m.	2020	629/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	1.700	1.700	1.700		BQL dự án ĐTXD	
1.41	Trụ sở làm việc ủy ban nhân dân và khối phòng ban; trụ sở tiếp công dân huyện Chư Sê	Thị trấn Chư Sê	Nhà làm việc UBND và các phòng ban, trụ sở tiếp công dân và các hạng mục phụ khác	2020	/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	70.000	35.000	35.000		BQL dự án ĐTXD	Ngân sách tỉnh hỗ trợ 35.000 triệu đồng
1.42	Biểu tượng ngã ba Chèo Reo huyện Chư Sê	Thị trấn Chư Sê		2020	670/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	19.500	19.500	19.500		BQL dự án ĐTXD	

DANH MỤC DỰ ÁN ĐÃ PHÊ DUYỆT QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH CÒN THIẾU VỐN NGUỒN TIỀN SỬ DỤNG

(Kèm theo Tờ trình 198/Ttr-UBND ngày 06/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục đầu tư	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2019	Giá trị quyết toán được duyệt	Lũy kế giải ngân từ KC đến hết kế hoạch năm 2019	Số vốn còn thiếu sau khi quyết toán dự án hoàn thành	Chủ đầu tư	Ghi chú
				Số Quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMDT						
1	Sửa chữa, nâng cấp vỉa hè đường Hùng Vương - Hạng mục: Đường gom 3m, dải trồng cây và vỉa hè; Đoạn Hoàng Văn Thụ-Quang Trung (bên trái thuộc phía Tây đường Hùng Vương)	Thị trấn Chư Sê	2016-2017	221/QĐ-UBND ngày 31/03/2016, 561b/QĐ-UBND ngày 27/6/2016	4.736,43	2.925,10	3.779,35	2.925,10	854,253	BQL dự án ĐTXD huyện	Dự án đã phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành tại Quyết định 286/QĐ-UBND ngày 27/6/2019
2	Sửa chữa, nâng cấp vỉa hè đường Hùng Vương - Hạng mục: Đường gom 3m, dải trồng cây và vỉa hè; Đoạn Nguyễn Tri Phương-Cách Mạng (bên phải đường Hùng Vương)	Thị trấn Chư Sê	2016	216/QĐ-UBND ngày 31/3/2016, 561a/QĐ-UBND ngày 27/6/2016	44.463,18	3.252,09	3.588,21	3.252,09	336,125	BQL dự án ĐTXD huyện	Dự án đã phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành tại Quyết định 285/QĐ-UBND ngày 27/6/2019
3	Sửa chữa nâng cấp vỉa hè đường Hùng Vương- Hạng mục: đường gom 4m, dải trồng cây, bãi đỗ xe và vỉa hè;- Đoạn Từ Cổng chào Phía Nam đến đường láng nhựa (bên trái thuộc phía tây đường Hùng Vương); Đoạn Từ Cổng chào Phía Nam - Trường Tiểu học Hùng Vương (bên phải thuộc phía Đông Hùng Vương)	Thị trấn Chư Sê	2017	885a/QĐ-UBND ngày 28/10/2016	7.240,4	5.356,47	6.141,68	5.356,47	771,80	BQL dự án ĐTXD huyện	Dự án đã phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành tại Quyết định 178/QĐ-UBND ngày 9/5/2019
4	Sửa chữa nâng cấp vỉa hè đường Hùng Vương- Hạng mục: Đường gom, dải trồng cây, bãi đậu xe và vỉa hè; Đoạn từ đường láng nhựa-Hoàng Văn Thụ(bên trái thuộc phía tây đường Hùng Vương); Đoạn từ trường TH Hùng Vương-Bến xe huyện(bên phải thuộc phía đông Hùng Vương)	Thị trấn Chư Sê	2017	917/QĐ-UBND ngày 28/10/2016; 204a/QĐ-UBND ngày 13/3/2017	3.677,66	2.827,97	3.373,41	2.827,97	545,44	BQL dự án ĐTXD huyện	Dự án đã phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành tại Quyết định 179/QĐ-UBND ngày 9/5/2019
TỔNG CỘNG					60.117,65	14.361,62	16.882,65	14.361,62	2.507,62		